TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA B** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2024/QĐST- DS	*Tp Hòa B, ngày 16 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận hoà giải thành về việc giải quyết vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các dương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Số nhà 24, ngõ 202, đường Đinh Tiên H, tổ 5, phường Tân Th, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Chị Lưu Thị Thu H, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Số nhà 3, tổ 1, phường Đồng T, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trả nợ:

Chị Lưu Thị Thu H phải trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng).

Phương án trả nợ cụ thể như sau:

+ Từ tháng 4/2024 đến tháng 12/2024, mỗi tháng chị H phải trả cho bà T 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) vào ngày 28 dương lịch hàng tháng.

+ Từ tháng 01/2025, chị H phải trả cho bà T mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) vào ngày 28 dương lịch hàng tháng cho đến khi trả hết số tiền trên.

2.2. Về án phí:

- Chị Lưu Thị Thu H phải chịu 2.125.000đ (hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị T được miễn án phí Dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án hợp pháp, nếu bên có nghĩa vụ thi hành án chưa thanh toán số tiền trên thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự..

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Các đương sự;
- VKSND TP Hòa B;
- THADS TP Hòa B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hiền